

# Về cách xử lý mới liên quan đến thời hạn hiệu lực của Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú

## Phương châm xử lý

- ◎ Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và Lưu trú Nhật Bản cho đến nay đã xem xét các trường hợp bị trì hoãn thời điểm nhập cảnh vào Nhật Bản do ảnh hưởng của tình hình lây truyền bệnh truyền nhiễm vi-rút Corona chủng mới (COVID-19) và đã áp dụng các biện pháp gia hạn thời hạn hiệu lực của Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú (dưới đây gọi tắt là “Giấy chứng nhận”) – loại giấy tờ cần thiết để làm thủ tục nhập cảnh.
- ◎ Căn cứ vào tình hình hiện tại, chúng tôi quyết định **áp dụng biện pháp mới để gia hạn hiệu lực của Giấy Chứng nhận** (tham khảo phần “Cách xử lý mới” dưới đây.) đối với các Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú được soạn thảo từ ngày 1 tháng 8 năm 2022 trở đi sẽ có hiệu lực “trong vòng 3 tháng” kể từ ngày soạn thảo.
- ※ **Mặt khác, Giấy Chứng nhận là giấy tờ để chứng minh tính phù hợp với các điều kiện nhập cảnh vào Nhật Bản tại thời điểm cấp và nếu thời gian được xem là có hiệu lực quá dài thì có thể phát sinh sự khác biệt giữa tình hình tại thời điểm cấp Giấy Chứng nhận với tình hình tại thời điểm nhập cảnh vào Nhật Bản. Do đó, sau cách xử lý mới được nêu dưới đây, chúng tôi sẽ không tiến hành gia hạn thời hạn hiệu lực của Giấy Chứng nhận thêm nữa. Tuy nhiên, đối với trường hợp không có gì thay đổi so với nội dung đã xin cấp lần trước và làm thủ tục xin cấp Giấy Chứng nhận cho đến ngày 31 tháng 1 năm 2023 thì về nguyên tắc chúng tôi sẽ nhanh chóng cấp Giấy Chứng nhận mới nếu đã nộp (1) Giấy Chứng nhận đã được cấp (bản chính hoặc bản sao) hoặc (2) Giấy lý do do Cơ quan tiếp nhận, v.v soạn thảo. Vui lòng xem [tại đây \(bản tiếng Nhật\)](#) hoặc [tại đây \(bản tiếng Anh\)](#) để biết thêm chi tiết.**

Cách xử lý từ trước đến nay	Cách xử lý mới
① Tư cách lưu trú thuộc đối tượng Tất cả các tư cách lưu trú đều thuộc đối tượng của Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú	① Tư cách lưu trú thuộc đối tượng Tất cả các tư cách lưu trú đều thuộc đối tượng của Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú
② Khu vực đối tượng Tất cả các quốc gia, khu vực	② Khu vực đối tượng Tất cả các quốc gia, khu vực
③ Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú thuộc đối tượng Được soạn thảo từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 trở đi	③ Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú thuộc đối tượng Được soạn thảo từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 trở đi
④ Thời hạn được xem là có hiệu lực - Ngày soạn thảo là từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 31 tháng 1 năm 2022 * <b><u>Hiệu lực đến ngày 31 tháng 7 năm 2022</u></b>  - Ngày soạn thảo là từ ngày 1 tháng 2 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2022 * <b><u>Hiệu lực “trong vòng 6 tháng” kể từ ngày soạn thảo</u></b>	④ Thời hạn được xem là có hiệu lực - Ngày soạn thảo là từ ngày 1 tháng 1 năm 2020 đến ngày 30 tháng 4 năm 2022 * <b><u>Hiệu lực đến ngày 31 tháng 10 năm 2022</u></b>  - Ngày soạn thảo là từ ngày 1 tháng 5 năm 2022 đến ngày 31 tháng 7 năm 2022 * <b><u>Hiệu lực “trong vòng 6 tháng” kể từ ngày soạn thảo</u></b>
⑤ Điều kiện được xem là có hiệu lực Trường hợp nộp văn bản mà Cơ quan tiếp nhận, v.v. có ghi “Có thể tiếp tục tiếp nhận theo đúng nội dung hoạt động khi nộp đơn xin cấp Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú” khi nộp đơn xin cấp thị thực tại phái bộ ngoại giao (đại sứ quán, lãnh sự quán). <u>Mẫu tham khảo: "Dành cho tư cách lưu trú trong phần 1 Phụ lục (ví dụ: Nghiệp vụ Kỹ thuật - Kiến thức nhân văn - Nghiệp vụ Quốc tế, Du học, v.v.)"</u> <u>Mẫu tham khảo: "Dành cho tư cách lưu trú trong phần 2 Phụ lục (ví dụ: Vợ/Chồng người Nhật, người định trú, v.v.)"</u> ※ Vui lòng nộp lại các giấy tờ trên nếu đã quá 3 tháng kể từ khi xin cấp thị thực.	⑤ Điều kiện được xem là có hiệu lực Trường hợp nộp văn bản mà Cơ quan tiếp nhận, v.v. có ghi “Có thể tiếp tục tiếp nhận theo đúng nội dung hoạt động khi nộp đơn xin cấp Giấy Chứng nhận Công nhận Tư cách Lưu trú” khi nộp đơn xin cấp thị thực tại phái bộ ngoại giao (đại sứ quán, lãnh sự quán). <u>Mẫu tham khảo: "Dành cho tư cách lưu trú trong phần 1 Phụ lục (ví dụ: Nghiệp vụ Kỹ thuật - Kiến thức nhân văn - Nghiệp vụ Quốc tế, Du học, v.v.)"</u> <u>Mẫu tham khảo: "Dành cho tư cách lưu trú trong phần 2 Phụ lục (ví dụ: Vợ/Chồng người Nhật, người định trú, v.v.)"</u> ※ Vui lòng nộp lại các giấy tờ trên nếu đã quá 3 tháng kể từ khi xin cấp thị thực.